

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Số 11 | Tháng 11 Năm 2024



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

NỘI DUNG CHÍNH

✚ CẬP NHẬT QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT MỚI NHẤT

1. Quy định mới về bảo lãnh ngân hàng đối với nhà ở hình thành trong tương lai.
2. Quy định mới về chế độ công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành trái phiếu.
3. Chế độ bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.

✚ GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC

1. Khai bổ sung sau hoàn thuế.
2. Kê khai nộp thuế nhà thầu.
3. Chính sách thuế đối với chi phí trồng cây xanh trong khuôn viên nhà máy.
4. Hướng dẫn tính thuế thu nhập cá nhân cho khoản hỗ trợ người lao động do ảnh hưởng của bão Yagi.

✚ ĐỌC BÁO GIÚP BẠN

1. Đề xuất bỏ quy định miễn thuế hàng nhập khẩu có giá trị nhỏ.
2. Sàn thương mại điện tử có thể phải nộp thuế thay người bán từ đầu 2025.

✚ DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

1. Quy định mới về bảo lãnh ngân hàng đối với nhà ở hình thành trong tương lai

Ngày 25/10/2024, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư 49/2024/TT-NHNN (“**Thông tư 49/2024**”) sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 11/2022/TT-NHNN (“**Thông tư 11/2022**”) quy định về bảo lãnh ngân hàng. Thông tư 49/2024 sẽ có hiệu lực từ ngày 10/12/2024 với một số quy định mới về bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai.

1.1 Chi nhánh ngân hàng nước ngoài được cấp bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai

Trước đây, Điều 3.4 và Điều 13.1 của Thông tư 11/2022 chỉ cho phép các ngân hàng thương mại được thực hiện bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai khi đáp ứng các điều kiện nhất định.

Nay Điều 1.1 và Điều 1.3 của Thông tư 49/2024 đã cho phép chi nhánh của ngân hàng nước ngoài cũng được phép thực hiện bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai bên cạnh ngân hàng thương mại.

1.2 Sửa điều kiện để chủ đầu tư được cấp bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai

Thông tư 49/2024 quy định ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài xem xét, quyết định cấp bảo lãnh cho chủ đầu tư khi đảm bảo 2 điều kiện sau:

- (i) Chủ đầu tư đáp ứng đủ các yêu cầu quy định tại Điều 11 của Thông tư 11/2022 (*trừ trường hợp ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bảo lãnh cho chủ đầu tư trên cơ sở bảo lãnh đối ứng*); và
- (ii) Chủ đầu tư **đã nhận được văn bản của cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh**

trả lời cho chủ đầu tư về nhà ở đủ điều kiện được bán, cho thuê mua.

(thay vì dự án phải đáp ứng đủ điều kiện của bất động sản hình thành trong tương lai được đưa vào kinh doanh như trước đây)

1.3 Điều chỉnh quy trình thực hiện bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai

Một trong những điều chỉnh trong quy định về trình tự thực hiện việc bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai giữa bên bảo lãnh với chủ đầu tư, cụ thể, *thay vì ký hợp đồng bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai như trước đây*, Thông tư 49/2024 quy định bên bảo lãnh và chủ đầu tư sẽ tiến hành ký thỏa thuận cấp bảo lãnh. Sau đó, bên bảo lãnh sẽ căn cứ thỏa thuận cấp bảo lãnh đã ký để phát hành văn bản cam kết phát hành thư bảo lãnh cho chủ đầu tư để chủ đầu tư gửi bản sao cho bên mua khi ký kết hợp đồng mua, thuê mua nhà ở.

Sau khi ký hợp đồng mua, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai, chủ đầu tư gửi hợp đồng này cho bên bảo lãnh để đề nghị bên bảo lãnh phát hành thư bảo lãnh cho bên mua. Tiếp theo, bên bảo lãnh căn cứ hợp đồng mua, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai, thỏa thuận cấp bảo lãnh và văn bản cam kết phát hành thư bảo lãnh để phát hành thư bảo lãnh và gửi cho chủ đầu tư để cung cấp thư bảo lãnh cho bên mua.

2. Quy định mới về chế độ công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành trái phiếu

Ngày 06/11/2024, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 76/2024/TT-BTC (“**Thông tư 76/2024**”) hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế với những quy định đáng chú ý sau đây:

2.1 Các hình thức công bố thông tin

Điều 6 của Thông tư 76/2024 cho phép doanh nghiệp phát hành trái phiếu công bố thông tin cho nhà đầu tư mua trái phiếu theo tối thiểu một trong các hình thức sau:

- (1) Văn bản giấy;
- (2) Văn bản điện tử;
- (3) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp phát hành.

Đối với Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, doanh nghiệp phát hành trái phiếu công bố thông tin theo hình thức (4) văn bản điện tử tại Chuyên trang thông tin về trái phiếu doanh nghiệp.

2.2 Những thông tin bắt buộc phải công bố

Thông tư 76/2024 yêu cầu doanh nghiệp phát hành trái phiếu phải công bố những thông tin sau đây:

(a) Đối với việc phát hành trái phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước

Thông tin được công bố	Thời hạn công bố	Nội dung công bố	Hình thức công bố
Chào bán trái phiếu	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày phát hành trái phiếu. (bán 1 đợt hoặc bán đợt đầu). ▪ Trong thời hạn 01 ngày làm việc trước mỗi đợt chào bán trái phiếu (các đợt tiếp theo). 	Phụ lục I của Thông tư 76/2024.	(1), (2), (4).
Kết quả chào bán trái phiếu	Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán trái phiếu.	Phụ lục II của Thông tư 76/2024.	(1), (2), (3), (4).
Thông tin định kỳ	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Định kỳ 06 tháng: 60 ngày kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính. 	Phụ lục III của Thông tư 76/2024.	1), (2), (3), (4).

	<ul style="list-style-type: none"> Hàng năm: 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính. 		
Thông tin bất thường	Trong vòng 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện.	Phụ lục IV của Thông tư 76/2024.	1), (2), (3), (4).
Chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, thực hiện quyền của trái phiếu kèm chứng quyền	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất công việc.	Phụ lục V của Thông tư 76/2024.	1), (2), (3), (4).
Mua lại trái phiếu trước hạn, hoán đổi trái phiếu	<ul style="list-style-type: none"> Trong thời hạn 10 ngày trước ngày mua lại trái phiếu trước hạn, hoán đổi trái phiếu; và Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn tất việc mua lại trái phiếu trước hạn, hoán đổi trái phiếu. 	Phụ lục V của Thông tư 76/2024.	1), (2), (3).

(b) Đối với việc phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế

Thông tin được công bố	Thời hạn công bố	Nội dung công bố	Hình thức công bố
Chào bán trái phiếu	Chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày phát hành trái phiếu.	Phụ lục I của Thông tư 76/2024.	(4)
Kết quả chào bán trái phiếu	Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành trái phiếu.	Phụ lục II của Thông tư 76/2024.	(4)
Thông tin định kỳ	<ul style="list-style-type: none"> Định kỳ 06 tháng: 60 ngày kể từ ngày kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính. Hàng năm: 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính. 	Phụ lục III của Thông tư 76/2024.	(4)

Thông tư 76/2024 sẽ có hiệu lực từ ngày 25/12/2024 và thay thế Thông tư 122/2020/TT-BTC.

3. Chế độ bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động

Ngày 01/11/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 143/2024/NĐ-CP (“**Nghị định 143/2024**”) quy định về bảo hiểm tai nạn lao động (BHTNLD) theo hình thức tự nguyện đối với người lao động (NLĐ) làm việc không theo hợp đồng lao động. Nghị định

143/2024 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 áp dụng đối với NLD làm việc không theo hợp đồng lao động từ đủ 15 tuổi trở lên, không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, có tham gia BHTNLD theo hình thức tự nguyện.

3.1 Hai chế độ BHTNLD tự nguyện

Tai nạn lao động được hiểu là tai nạn gây tổn thương cho bất kỳ bộ phận, chức năng nào của cơ thể hoặc gây tử vong cho NLD, xảy ra trong quá trình lao động, gắn liền với việc NLD làm các nghề, công việc theo thời gian và nơi làm việc đã đăng ký tham gia BHTNLD tự nguyện.

Theo đó, Điều 4 của Nghị định 143/2023 quy định 2 chế độ BHTNLD tự nguyện gồm: giám định mức suy giảm khả năng lao động và trợ cấp tai nạn lao động.

- **Giám định mức suy giảm khả năng lao động:** Điều 6 của Nghị định 143/2023 quy định NLD bị tai nạn lao động chủ động đi giám định hoặc giám định lại mức suy giảm khả năng lao động khi thuộc trường hợp (1) sau khi bị thương tật lần đầu đã được điều trị ổn định, hoặc (2) sau khi thương tật tái phát đã được điều trị ổn định, hoặc (3) đối với trường hợp thương tật không có khả năng điều trị ổn định thì người lao động được làm thủ tục giám định trước hoặc ngay trong quy trình điều trị.

NLD sẽ được cơ quan bảo hiểm xã hội chi trả phí giám định tại thời điểm trả trợ cấp tai nạn lao động nếu kết quả khám giám định đủ điều kiện để hưởng, hoặc cơ quan bảo hiểm xã hội sẽ điều chỉnh tăng mức hưởng trợ cấp bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện.

- **Trợ cấp tai nạn lao động:** Điều 5 của Nghị định 143/2023 quy định NLD

đang tham gia BHTNLD tự nguyện được hưởng chế độ BHTNLD tự nguyện khi có đủ các điều kiện sau đây:

- (i) Bị suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên do tai nạn lao động xảy ra trong thời gian tham gia BHTNLD tự nguyện; và
- (ii) Không thuộc các trường hợp tai nạn xảy ra do một trong các nguyên nhân: (1) mâu thuẫn của chính nạn nhân với người gây ra tai nạn mà không liên quan đến công việc, nhiệm vụ lao động; (2) NLD cố ý tự hủy hoại sức khỏe của bản thân; và (3) sử dụng chất ma túy, chất gây nghiện trái quy định của pháp luật.

3.2 Mức trợ cấp tai nạn lao động

Theo Điều 7 của Nghị định 143/2023, thì:

- (a) NLD bị suy giảm khả năng lao động từ 5% đến 100% do tai nạn lao động thì được hưởng trợ cấp một lần như sau: suy giảm 5% khả năng lao động thì được hưởng 03 lần mức lương tối thiểu tháng tính theo vùng IV (*mức lương tối thiểu vùng IV là 3.450.000 đồng/tháng (áp dụng từ ngày 01/7/2024 theo Nghị định 72/2024/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động)*). Sau đó, cứ suy giảm thêm 1% thì được hưởng thêm 0,3 lần tháng lương tối thiểu vùng IV. Ngoài mức trợ cấp trên, NLD còn được hưởng thêm khoản trợ cấp tính theo số năm

đã đóng vào Quỹ BHTNLD tự nguyện, từ một năm trở xuống thì được tính bằng 0,5 lần tháng lương tối thiểu vùng IV, sau đó cứ thêm mỗi năm đóng vào quỹ được tính thêm 0,3 lần tháng lương tối thiểu vùng IV.

- (b) Đối với thân nhân NLD bị chết do tai nạn lao động thì được hưởng trợ cấp một lần bằng 31,5 lần tháng lương tối thiểu vùng IV nếu thuộc một trong các trường hợp: (1) NLD đang làm việc bị chết do tai nạn lao động; (2) NLD bị chết trong thời gian điều trị lần đầu do tai nạn lao động; (3) NLD bị chết trong thời gian điều trị thương tật do tai nạn lao động mà chưa được giám định mức suy giảm khả năng lao động.
- (c) Trường hợp giám định lại có kết quả tăng mức suy giảm khả năng lao động so với mức suy giảm khả năng lao động đã được hưởng trợ cấp, NLD được hưởng thêm trợ cấp bổ sung một lần để bảo đảm hưởng đủ mức trợ cấp tương ứng với tỷ lệ suy giảm khả năng lao động tăng thêm quy định tại mục (a) nói trên.

3.3 Thời điểm hưởng trợ cấp

- Thời điểm để xác định tháng lương cơ sở vùng IV làm căn cứ tính mức hưởng trợ cấp được tính vào tháng NLD điều trị ổn định xong, ra viện, hoặc vào tháng có kết luận của Hội đồng giám định y khoa trong trường hợp không điều trị nội trú. Trường

hợp bị tai nạn lao động mà sau đó không xác định được thời điểm điều trị ổn định xong, ra viện, thì thời điểm hưởng trợ cấp tai nạn lao động được tính vào tháng có kết luận của Hội đồng giám định y khoa.

- Trường hợp giám định lại có kết quả tăng mức suy giảm khả năng lao động so với mức suy giảm khả năng lao động đã được hưởng trợ cấp thì thời điểm hưởng trợ cấp được tính vào tháng có kết luận của Hội đồng giám định y khoa.
- Thời điểm hưởng trợ cấp của thân nhân NLD bị chết được tính tại tháng NLD bị chết.

3.4 Thời hạn giải quyết hưởng chế độ BHTNLD tự nguyện

- NLD hoặc thân nhân NLD bị nạn nộp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định cho cơ quan bảo hiểm xã hội đã đăng ký tham gia BHTNLD tự nguyện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng giám định y khoa; hoặc 90 ngày kể từ ngày NLD đang đóng BHTNLD tự nguyện bị chết.
- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan bảo hiểm xã hội có trách nhiệm giải quyết hưởng chế độ BHTNLD; trường hợp không giải quyết thì phải trả lời bằng văn bản cho người nộp hồ sơ và nêu rõ lý do.

1. Khai bổ sung sau hoàn thuế

Khi làm thủ tục xuất khẩu sản phẩm được sản xuất từ hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh, người nộp thuế phải kê khai trên tờ khai xuất khẩu về việc sản phẩm xuất khẩu được sản xuất từ hàng hóa nhập khẩu trước đây. Khi làm thủ tục hoàn thuế, người nộp thuế phải kê khai chi tiết sản phẩm xuất khẩu được sản xuất từ hàng hóa nhập khẩu thuộc các tờ khai nhập khẩu nào, lượng nguyên liệu vật tư đã sử dụng, định mức sử dụng thực tế... tại Mẫu số 10 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 18/2021/NĐ-CP và nộp các chứng từ có liên quan theo quy định làm cơ sở để cơ quan hải quan xem xét xử lý hoàn thuế nhập khẩu.

Tổng Cục Hải quan trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Suheung Việt Nam tại Công văn số 517/TCHQ-TXNK ngày 08/10/2024.

2. Kê khai nộp thuế nhà thầu

Trường hợp Công ty nhập khẩu hàng hóa từ bên bán theo điều kiện giao hàng của các điều khoản thương mại quốc tế - Incoterms mà người bán chịu rủi ro liên quan đến hàng hóa vào đến lãnh thổ Việt Nam thì bên bán thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu theo quy định tại Điều 1 của Thông tư số 103/2014/TT-BTC. Trường hợp bên bán không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Mục 2 Chương II của Thông tư số 103/2014/TT-BTC thì Công ty kê khai, nộp thay thuế nhà thầu cho bên bán theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Mục 3 Chương II của Thông tư số 103/2014/TT-BTC.

Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Công cụ Ngũ kim An Tool tại Công văn số 28331/CTBDU-TTHT ngày 31/10/2024.

3. Chính sách thuế đối với chi phí trồng cây xanh trong khuôn viên nhà máy

Trường hợp Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp có

phát sinh chi phí trồng cây xanh trong khuôn viên nhà máy bắt buộc theo yêu cầu của Ban Quản lý khu công nghiệp nhằm mục đích giữ gìn vệ sinh môi trường, tạo không khí trong lành thoáng mát thì các khoản chi phí liên quan đến việc trồng cây nếu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và đáp ứng các điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào theo quy định tại Điều 1.10 của Thông tư số 26/2015/TT-BTC thì được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào và được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định.

Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Carryingmate Industries Việt Nam tại Công văn số 28365/CTBDU-TTHT ngày 31/10/2024.

4. Hướng dẫn tính thuế thu nhập cá nhân cho khoản hỗ trợ người lao động do ảnh hưởng của bão Yagi

Trường hợp Công ty trợ cấp cho người lao động do ảnh hưởng của cơn bão số 3, nếu khoản trợ cấp này là khoản trợ cấp khó khăn đột xuất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, khoản trợ cấp được quy định trong Hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể hoặc quy định của Công ty thì khoản trợ cấp mà người lao động nhận được bằng hoặc thấp hơn mức trợ cấp áp dụng đối với khu vực nhà nước (nếu có) không tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động.

Các khoản trợ cấp không phải là khoản trợ cấp được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định, phần trợ cấp khó khăn đột xuất mà người lao động nhận được cao hơn mức trợ cấp áp dụng đối với khu vực nhà nước (nếu có) được tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động.

Cục Thuế TP Hải Phòng trả lời vướng mắc của Công ty TNHH LG Electronics Việt Nam Hải Phòng tại Công văn số 4192/CTHPH-TTHT ngày 23/10/2024.

1. Đề xuất bỏ quy định miễn thuế hàng nhập khẩu có giá trị nhỏ

Mới đây, Bộ Tài chính đã có tờ trình Chính phủ về dự thảo nghị định quản lý hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua sàn thương mại điện tử (TMĐT). Trong đó, có đề xuất bỏ quy định miễn thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với hàng hóa nhập khẩu gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh có giá trị dưới 1 triệu đồng.

Thời gian qua, nhiều ý kiến cho rằng, các sàn thương mại của Việt Nam, bao gồm cả những sàn truyền thống, các chợ, siêu thị cho đến sàn thương mại do người Việt xác lập kinh doanh ở Việt Nam đều có những chính sách và khuyến nghị việc phải sử dụng một tỷ trọng nhất định các hàng hóa sản xuất ở Việt Nam.

Do đó, việc quy định hàng nhập khẩu giá trị nhỏ xuyên biên giới được miễn thuế vừa không bình đẳng cho sản xuất trong nước, vừa cạnh tranh giữa sàn thương mại điện tử trong nước với các sàn thương mại có nguồn gốc nước ngoài. Đơn cử như hàng hóa sản xuất từ Trung Quốc, có lợi thế về quy mô và dư

thừa công suất, giúp hàng Trung Quốc rẻ hơn, cộng thêm miễn thuế, hàng sản xuất trong nước khó có thể cạnh tranh, nhất là với những doanh nghiệp đầu tư sản xuất hàng mang thương hiệu "Made in Việt Nam". Do vậy, đây là lý do cần thiết phải bỏ chính sách miễn thuế đối hàng nhập khẩu giá trị nhỏ.

Thời gian gần đây, hoạt động thương mại quốc tế cũng đã có nhiều thay đổi, các nước trong Liên minh châu Âu (EU) đã xóa bỏ quy định miễn thuế (GTGT) với các lô hàng từ 22 Euro trở xuống. Vương quốc Anh (nước Anh, Scotland và xứ Wales) cũng bãi bỏ quy định miễn thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu có tổng giá trị từ 135 bảng Anh trở xuống từ ngày 1/1/2021. Tương tự tại Singapore, từ ngày 1/1/2023 cũng bắt đầu bãi bỏ quy định miễn thuế GTGT đối với hàng hóa trị giá thấp; Thái Lan cũng sẽ thu thuế GTGT đối với tất cả hàng hóa nhập khẩu, không phân biệt giá trị.

Theo baotintuc.vn

2. Sàn thương mại điện tử có thể phải nộp thuế thay người bán từ đầu 2025

Sáng ngày 19/11/2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội họp phiên 39, cho ý kiến một luật sửa các luật liên quan vấn đề tài chính, trong đó có Luật Quản lý thuế.

Theo quy định hiện hành, người bán trên sàn thương mại điện tử phải tự kê khai, nộp thuế và chịu trách nhiệm. Các sàn thương mại điện tử chỉ có nghĩa vụ cung cấp thông tin cho cơ quan thuế. Tuy nhiên, tại dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Quản lý thuế, Chính phủ đề xuất từ 01/01/2025, sàn thương mại điện tử, nền tảng số phải khấu trừ, nộp thuế

thay và kê khai số đã khấu trừ cho người bán (hộ, cá nhân kinh doanh) trên sàn.

Các nhà cung cấp các hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, nền tảng số cũng phải đăng ký, khai và nộp thuế tại Việt Nam. Trong đó, các nhà cung cấp nước ngoài có phát sinh thu nhập như Facebook, Apple, Netflix... trực tiếp hoặc ủy quyền đăng ký, khai nộp thuế.

Liên quan đến thuế thu nhập cá nhân, cơ quan soạn thảo cũng đã bổ sung Điều 33 của Luật Thuế thu nhập cá nhân là nhà quản lý sàn thương mại điện tử, nền tảng

số phải thực hiện khấu trừ, nộp thuế thay và kê khai thuế đã khấu trừ với các giao dịch của người bán trên các nền tảng này.

Theo Bộ Tài chính, việc yêu cầu sàn thương mại điện tử khấu trừ, khai, nộp thuế thay người bán nhằm chống thất thu thuế, giảm chi phí, thủ tục hành chính. Bởi chỉ cần một đầu mối - sàn thương mại điện tử, nền tảng số - nộp, khai nghĩa vụ nộp thuế thay cho hàng trăm nghìn cá nhân, hộ kinh doanh trên sàn. Quy định này có thể khiến các sàn thương mại điện tử phát sinh thêm chi phí nâng cấp hệ

thống để xác định số thuế khấu trừ, nộp thay người bán, nhưng "mức này không đáng kể so với chi phí thuê thêm nhân sự về thuế, chăm sóc khách hàng". Bên cạnh đó, để đảm bảo công bằng, quy định sàn thương mại điện tử khấu trừ, kê khai và nộp thuế thay người bán sẽ áp dụng với cả sàn trong nước và nước ngoài.

Dự thảo luật sửa đổi, bổ sung các luật liên quan vấn đề tài chính sẽ được Quốc hội biểu quyết thông qua ngày 29/11/2024.

Theo vnexpress.net



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
CHÍNH PHỦ			
1	Nghị định 148/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 54/2019/NĐ-CP quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.	12/11/2024	12/11/2024
2	Nghị định 147/2024/NĐ-CP quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.	09/11/2024	25/12/2024
3	Nghị định 144/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 26/2023/NĐ-CP về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan.	01/11/2024	16/12/2024
4	Nghị định 143/2024/NĐ-CP quy định về bảo hiểm tai nạn lao động theo hình thức tự nguyện đối với người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.	01/11/2024	01/01/2025
5	Nghị định 137/2024/NĐ-CP quy định về giao dịch điện tử của cơ quan Nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử.	23/10/2024	23/10/2024
6	Nghị định 135/2024/NĐ-CP quy định cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.	22/10/2024	22/10/2024
7	Nghị định 133/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều, phụ lục của Nghị định 58/2021/NĐ-CP quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tin dụng.	21/10/2024	01/11/2024
BỘ TÀI CHÍNH			
1	Thông tư 76/2024/TT-BTC hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.	06/11/2024	25/12/2024
BỘ CÔNG AN			
1	Thông tư 55/2024/TT- sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 141/2020/TT-BCA quy định công tác kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Công an nhân dân; Thông tư 150/2020/TT-BCA quy định về trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành; Thông tư 82/2021/TT-BCA quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, tập huấn, kiểm tra nghiệp vụ thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Thông tư 06/2022/TT-BCA quy định quy trình thực hiện nhiệm vụ công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong Công an nhân dân	31/10/2024	16/12/2024
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM			
1	Thông tư 49/2024/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 11/2022/TT-NHNN quy định về bảo lãnh ngân hàng.	25/10/2024	10/12/2024



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

info@gvlawyers.com.vn

Trụ sở chính – TP. HCM

Tầng 8, Tòa nhà Centec
72-74 Nguyễn Thị Minh Khai
Phường Võ Thị Sáu, Quận 3
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10A, Tòa nhà CDC
25 Lê Đại Hành
Quận Hai Bà Trưng
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 (24) 3208 3555

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 3, Tòa nhà Indochina
Riverside, 74 Bạch Đằng
Quận Hải Châu
Đà Nẵng, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Nội dung của Bản tin này không phải là tư vấn pháp lý và cũng không thể hiện ý kiến của chúng tôi hoặc của bất cứ luật sư hay chuyên gia tư vấn nào của chúng tôi. Bản tin này cung cấp các thông tin chung và những thông tin này có thể chưa đầy đủ hoặc chưa được cập nhật kịp thời tại thời điểm được đọc. Nội dung này cũng không nhằm sử dụng như phần hỗ trợ thêm cho các ý kiến tư vấn và quan điểm pháp lý của chúng tôi. Vui lòng tìm kiếm các ý kiến tư vấn pháp lý hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác phù hợp với những vấn đề mà bạn gặp phải. Chúng tôi, GV Lawyers, tuyên bố rõ ràng là sẽ không chịu trách nhiệm về những hành động hoặc không hành động dựa trên bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung của Bản tin này.

www.gvlawyers.com.vn

